

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 1303/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ
trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến
kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương
binh và Xã hội thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lao động thuộc
thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố;*

*Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh
và Xã hội thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động
dịch vụ việc làm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 723/TTr-SLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội.

Bãi bỏ 05 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực:

Thủ tục số 1 Phần I.A lĩnh vực Lao động - Tiền lương tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Thủ tục số 10, 11, 12, 13 Phần IV.B lĩnh vực Lao động - Tiền lương tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 5341/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I- LĨNH VỰC VIỆC LÀM					
1	Cấp phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.	6.5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận Một cửa Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 75 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
2	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	4.5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 75 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
3	Cấp lại Giấy hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	- 4.5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: Tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép. - 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 75 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm; - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
4	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	2.5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Bộ phận Một cửa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 75 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Đăng ký trực tuyến.	- Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm - Quyết định số 572/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 5 năm 2021 Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 4603/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; - Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
II-LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG					
5	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu.	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Một của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Nội. Địa chỉ: số 75 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Hà Nội.	Hồ sơ gửi một bảng trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; - Quyết định số 1255/QĐ-LĐTBXH ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; - Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước về lao động thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ NỘI

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
I-LĨNH VỰC VIỆC LÀM			
1	Số 10 Phần IV, Mục B, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 5341/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố
2	Số 11 Phần IV, Mục B, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 5341/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
3	Số 12 Phần IV, Mục B, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 5341/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
4	Số 13 Phần IV, Mục B, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 5341/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Thu hồi Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	

STT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
II-LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG			
5	Số 1 Phần I.A, Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 6395/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Ủy ban nhân dân thành phố làm chủ sở hữu.	Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố